

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BẢNG  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST  
Ngày 08-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Nhân.

Bà Lê Thị Kiểm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị K (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 01/8/2022, tạm giam ngày 05/8/2022; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” ngày 09/9/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Mạnh Đ, sinh năm 1995; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 8, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Trịnh Xuân N, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Dương Ngọc Th, sinh năm 1995. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997; đều vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 18/9/2021, tại quán nước ở tổ 2, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam. Anh Lê Mạnh Đ, sinh năm 1995 ở thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam cùng Nguyễn Văn Th ngồi uống nước. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn Th nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đ, Th nói với anh Đ: “Cho tôi mượn xe và điện thoại tôi về nhà lấy tiền trả cho thằng bạn”, anh Đ đồng ý và đưa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M51 và 01 chiếc xe mô tô màu sơn trắng, đen bạc nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha BKS 90B2-250.56 cho Th. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường đi Th dừng xe lại kiểm tra trong cốp xe thì thấy bên trong có 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô đều mang tên Lê Mạnh Đ nên cất vào túi quần và điều khiển xe mô tô đến cửa hàng mua bán xe máy Q Exciter ở thành phố P gặp anh Hoàng Văn Q và nói: “Bạn xem tôi bán con xe này thì được bao nhiêu tiền”, anh Q nói: “Giấy tờ xe đâu”, Th đưa cho anh Q giấy tờ xe, xem xong anh Q nói: “Xe này được mười triệu”, Th đồng ý bán và lấy 10 triệu đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th đến cửa hàng điện thoại của anh Trịnh Xuân N, sinh năm 1974 ở thôn M, xã T, huyện T, Thọ nói với anh N: “Anh cho em bán chiếc điện thoại này” đồng thời đưa cho anh N xem chiếc điện thoại Samsung M51, anh N nói: “Điện thoại của em bán thì được một triệu”, Th đồng ý bán và lấy 1.000.000đồng rồi tiêu sài cá nhân hết. Khoảng tháng 10/2021, anh Hoàng Văn Q đã bán lại chiếc xe trên cho anh Phạm Văn H, sinh năm 1982 nơi cư trú xóm 8, xã L, thành phố P. Khoảng tháng 11/2021, Th đi vào thành phố Hồ Chí Minh và dùng số điện thoại mới, tài khoản facebook mới để không ai liên lạc được, trước khi đi Th nhờ bố đẻ ở nhà lấy lại xe và điện thoại trả cho anh Đ. Ngày 25/12/2021, chị Nguyễn Thị L là em gái của Th đã mua lại chiếc xe trên với giá 18.000.000đồng, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave & BKS 90B2-250.56; 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Lê Mạnh Đ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th ở tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2022 của Hội đồng định giá huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen, bạc BKS 90B2-250.56, số máy 1257FY261239; số khung HC12E7261318 có giá trị là 12.000.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M51 màu đen sản xuất năm 2021 đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá là 15.500.000đồng.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-KB ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét. Bị cáo Nguyễn Văn Th nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn X không có ý kiến gì và không ai tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng 8 giờ ngày 18/9/2021, Nguyễn Văn Th dùng thủ đoạn gian dối, hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS 90B2-250.56 và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M51 của anh Lê Mạnh Đ để đi về nhà lấy tiền nhưng sau đó Nguyễn Văn Th đã mang chiếc xe mô tô bán cho anh Hoàng Văn Q lấy 10.000.000 đồng, bán điện thoại cho anh Trịnh Xuân N lấy 1.000.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn Th đã chiếm đoạt là 15.500.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh Lê Mạnh Đ được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại; có thời gian tham gia quân đội và được tặng giấy khen nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha BKS 90B2-250.56; 01 ví giả da màu nâu; 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã làm rõ và xác định đều là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Lê Mạnh Đ nên đã xử lý trả lại cho anh Lê Mạnh Đ là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc điện thoại di động đã bị mất, gia đình Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đồng cho anh Lê Mạnh Đ. Sau khi nhận lại xe mô tô cùng giấy tờ xe và tiền bồi thường, anh Lê Mạnh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì. Ngoài ra chị Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn X, anh Trịnh Xuân N, anh Hoàng Văn Q, anh Phạm Văn H đều không có yêu cầu, đề nghị gì vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra để xem xét.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với anh Hoàng Văn Q, anh Trịnh Xuân N và anh Phạm Văn H, quá trình điều tra đã làm rõ, khi mua bán điện thoại và chiếc xe mô tô trên, các anh đều không biết đó là tài sản do Nguyễn Văn Th phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**